TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **32/**2022/QĐST-DS	*Sơn Dương, ngày 25 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị L**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ 15, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Bà **Phạm Thị B**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về nghĩa vụ trả tiền:***

- Bà Phạm Thị B. có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị L. số tiền còn nợ 188.200.000 đồng (một trăm tám mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi là 48.200.000 đồng. Đến ngày 10 tháng 02 năm 2023, bà Phạm Thị B. có nghĩa vụ trả trước cho bà Hoàng Thị L. là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu) tiền gốc. Số tiền lãi và số tiền gốc còn lại bà bé trả theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày bà L. có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Bé chậm trả tiền thì bà Bé còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

**** Về án phí:***

- Bà Phạm Thị B. phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.705.000 đồng (bốn triệu bẩy trăm linh năm nghìn đồng).

- Bà Hoàng Thị L. không phải chịu án phí, trả lại cho bà L. số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.705.000 đồng (bốn triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002348 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh, huyện (02 bản);
- CC THA DS huyện SD (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến